LỊCH THI ĐẤU BỘ MÔN PICKLEBAL

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 35 THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY SONADEZI

Ngày 13/9/2025

	SÂN 2	SÂN 3	SÂN 4	SÂN 5	
8h00 - 08h30 Lễ khai mạc, chụp hình lưu niệm					
08h30 - 08h50	Trận 1	Trận 2	Trận 3	Trận 4	*4 trận vòng bảng đôi nữ bảng A, H, B, C*
08h50 – 09h10	Trận 5	Trận 6	Trận 7	Trận 8	*4 trận vòng bảng đôi nữ bảng A, H, D, E*
09h10 – 09h30	Trận 9	Trận 10	Trận 11	Trận 12	*4 trận vòng bảng đôi nữ bảng A, H, F, G*
09h30 – 09h50	Trận 13	Trận 14	Trận 15	Trận 16	*4 trận vòng 1/16 đôi nữ*
09h50 – 10h10	Trận 17	Trận 18	Trận 19	Trận 20	*4 trận vòng 1/16 đôi nữ*
08h50 – 09h10	Trận 1	Trận 2	Trận 3	Trận 4	*4 trận vòng bảng đôi nam bảng A, B, C, D*
09h10 – 09h30	Trận 21	Trận 22	Trận 23	Trận 24	*4 trận tứ kết đôi nữ*
09h30 – 09h50	Trận 5	Trận 6	Trận 7	Trận 8	*4 trận vòng bảng đôi nam bảng E, F, G, H*
09h50 – 10h10		Trận 25		Trận 26	*2 trận bán kết đôi nữ*
Chiều					
14h30 – 14h50	Trận 9	Trận 10	Trận 11	Trận 12	*4 trận vòng bảng đôi nam bảng A, B, C, D*
14h50 – 15h10	Trận 13	Trận 14	Trận 15	Trận 16	*4 trận vòng bảng đôi nam bảng E, F, G, H*
15h10 – 15h30	Trận 17	Trận 18	Trận 19	Trận 20	*4 trận vòng bảng đôi nam bảng A, B, C, D*
15h30 – 15h50	Trận 21	Trận 22	Trận 23	Trận 24	*4 trận vòng bảng đôi nam bảng E, F, G, H*
15h50 – 16h10	Trận 25	Trận 26	Trận 27	Trận 28	*4 trận vòng 1/16 đôi nam*
16h10 – 16h30	Trận 29	Trận 30	Trận 31	Trận 32	*4 trận vòng 1/16 đôi nam*
16h30 – 16h50	Trận 33	Trận 34	Trận 35	Trận 36	*4 trận tứ kết đôi nam*
16h50 – 17h10		Trận 37	Trận 27	Trận 38	*2 trận bán kết đôi nam, Chung kết đôi nữ*
17h20 – 17h40			Trận 39		*Chung kết đôi nam*

Ngày 14/9/2025

	SÂN 2	SÂN 3	SÂN 4	SÂN 5	
Sáng					
07h30 – 07h50	Trận 1	Trận 2	Trận 3	Trận 4	*4 trận vòng bảng đôi nam nữ bảng A, B, C, D*
07h50 – 08h10	Trận 5	Trận 6	Trận 7	Trận 8	*4 trận vòng bảng đôi nam nữ bảng E, F, G, H*
08h10 – 08h30	Trận 9	Trận 10	Trận 11	Trận 12	*4 trận vòng bảng đôi nam nữ bảng A, B, C, D*
08h30 – 08h50	Trận 13	Trận 14	Trận 15	Trận 16	*4 trận vòng bảng đôi nam nữ bảng E, F, G, H*
08h50 – 09h10	Trận 17	Trận 18	Trận 19	Trận 20	*4 trận vòng bảng đôi nam nữ bảng A, B, C, D*
09h10 – 09h30	Trận 21	Trận 22	Trận 23	Trận 24	*4 trận vòng bảng đôi nam nữ bảng E, F, G, H*
09h30 – 09h50	Trận 25	Trận 26	Trận 27	Trận 28	*4 trận vòng 1/16 đôi nam nữ*
09h50 – 10h10	Trận 29	Trận 30	Trận 31	Trận 32	*4 trận vòng 1/16 đôi nam nữ*
10h10 – 10h30	Trận 33	Trận 34	Trận 35	Trận 36	*4 trận tứ kết đôi nam nữ*
10h30 – 10h50		Trận 37		Trận 38	*2 trận bán kết đôi nam nữ*
10h50 – 11h10			Trận 39		*Chung kết đôi nam nữ*

Lễ bế mạc, trao giải (Trao 36 Giải Khuyến khích 3 nội dung, chia làm 6 đợt, mỗi đợt 6 đôi VĐV; Trao Giải nhất, nhì ba 3 nội dung và Phát biểu bế mạc của đại diện Ban Tổ chức).

SÂN THI ĐẤU

Sân 1 (dành riêng các VĐV khởi động) | *Sân 2* | *Lối vào* | *Sân 3* | *Sân 4* | *Sân 5*

ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU

ĐIỀU LỆ GIẢI

Lưu ý: Thời gian bắt đầu thi đấu, Lễ bế mạc có thể sớm hoặc chậm hơn tùy thuộc diễn biến các trận thi đấu diễn ra trước đó.

LỊCH THI ĐẤU BỘ MÔN PICKLEBALL ĐÔI NỮ

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 35 THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY SONADEZI

BẢNG A
- Hiền Thảo - Thu Đan (SNZ)
- Mai Xuân - Thùy Dương (D2D)
- Đoàn T Hữu - Châu K Phượng (SZA)

→ IA, IIA

BẢNG B
- Thanh Liên - Lan Anh (SZB)
- Thu Thủy - Ngọc Trâm (SNZ)

→ IB, IIB

BẢNG C
- Kim Tuyến - Minh Phương (DNW)
- Quế Đan - Ngọc Thúy (SZB)

→ IC, IIC

BẢNG D
- Nguyễn T Huế - Mỹ Hương (SZL)
- Thu Oanh - Hải Đường (DNW)

→ ID, IID

BẢNG E
- Thúy Lan - Hoài Thanh (PDN)
- Kim Hồng - Phùng T Hạnh (SZL)

→ IE, IIE

BẢNG F
- Khánh Vân - Trà Mi (DNW)
- Lâm T Lựu - Ngọc Hà (SZG)

→ IF, IIF

BẢNG G
- Trần K Phượng - Kim Chi (SZA)
- Hồng Yến - Mộng Cầm (SZL)

→ IG, IIG

BẢNG H
- Thủy Tiên - Thùy Hương (PDN)
- Quỳnh An - Quỳnh Như (SZC)
- Đan Vy - Phương Hạnh (SZB)

→ IH, IIH

VÒNG 1/16		TỨ KẾT	BÁN KẾT	CHUNG KẾT
IA	T13	.....		
IIE				
		T21		
IB	T14	.....		
IIF			T25	
IC	T15	.....		
IIG				
		T22		
ID	T16	.....		
IIH				T27
IE	T17	.....		
IIA				
		T23		
IF	T18	.....		
IIB			T26	
IG	T19	.....		
IIC				
		T24		
IH	T20	.....		
IID				

VÒNG BẢNG

	ĐÔI NỮ	BẢNG	ĐÔI NỮ
1	Hiền Thảo - Thu Đan (SNZ)	A	Mai Xuân - Thùy Dương (D2D)
2	Thủy Tiên - Thùy Hương (DNP)	H	Quỳnh An - Quỳnh Như (SZC)
3	Thanh Liên - Lan Anh (SZB)	B	Thu Thủy - Ngọc Trâm (SNZ)
4	Kim Tuyến - Minh Phương (DNW)	C	Quế Đan - Ngọc Thúy (SZB)
5	Hiền Thảo - Thu Đan (SNZ)	A	Đoàn T Hữu - Châu K Phượng (SZA)
6	Thủy Tiên - Thùy Hương (PDN)	H	Đan Vy - Phương Hạnh (SZB)
7	Nguyễn T Huế - Mỹ Hương (SZL)	D	Thu Oanh - Hải Đường (DNW)
8	Thúy Lan - Hoài Thanh (PDN)	E	Kim Hồng - Phùng T Hạnh (SZL)
9	Mai Xuân - Thùy Dương (D2D)	A	Đoàn T Hữu - Châu K Phượng (SZA)
10	Quỳnh An - Quỳnh Như (SZC)	H	Đan Vy - Phương Hạnh (SZB)
11	Khánh Vân - Trà Mi (DNW)	F	Lâm T Lựu - Ngọc Hà (SZG)
12	Trần K Phượng - Kim Chi (SZA)	G	Hồng Yến - Mộng Cầm (SZL)

LỊCH THI ĐẤU BỘ MÔN PICKLEBALL ĐÔI NAM

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 35 THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY SONADEZI

BẢNG A
- Thái Dĩ (SNZ) - Anh Tú (SZG)
- Văn Hiếu - Anh Tuấn (D2D)
- Hoàng Thiện - Hữu Nghĩa (DNW)

→ IA, IIA

BẢNG B
- Phước Long - Đức Ánh (PDN)
- Trường An - Văn Thành (SNZ)
- Ngọc Tòng - Tiến Hùng (SZC)

→ IB, IIB

BẢNG C
- Bảo Long - Hoàng Dũng (DHC)
- Phạm Vũ - Nhật Phương (SZB)
- Đại Điền - Hưng Thịnh (SZL)

→ IC, IIC

BẢNG D
- Hồng Phước - Văn Thanh (D2D)
- Đồng Tiến - Huy Hoàng (SZB)
- Minh Lộc - Đức Linh (PDN)

→ ID, IID

BẢNG E
- Thành Nam - Thế Lộc (D2D)
- Mạnh Cường - Hữu Thành (SZG)
- Viết Thanh - Ngọc Đức (SZA)

→ IE, IIE

BẢNG F
- Ngọc Cường - Văn Lượng (SZL)
- Viết Đua - Văn Tùng (PDN)
- Thế Huy - Văn Lâm (DNW)

→ IF, IIF

BẢNG G
- Công Hiếu (SZT) - Duy Hoàng (DNW)
- Duy Anh - Trường Giang (DNW)
- Nam Thành - Quốc Thịnh (DHC)

→ IG, IIG

BẢNG H
- Văn Truyền - Ngọc Hiếu (SZL)
- Quốc Trung - Tuấn Đạt (SZC)
- Phương Nam - Hoài Phong (SZB)

→ IH, IIH

VÒNG 1/16		TỨ KẾT		BÁN KẾT		BÁN KẾT	
IA	T25		T33		T37		T39
IIE							
IB	T26						
IIF							
IC	T27		T34				
IIG							
ID	T28						
IIH							
IE	T29		T35		T38		
IIA							
IF	T30						
IIB							
IG	T31		T36				
IIC							
IH	T32						
IID							

VÒNG BẢNG

	ĐÔI NAM	BẢNG	ĐÔI NAM
1	Thái Dĩ (SNZ) - Anh Tú (SZG)	A	Văn Hiếu - Anh Tuấn (D2D)
2	Phước Long - Đức Ánh (DNP)	B	Trường An - Văn Thành (SNZ)
3	Bảo Long - Hoàng Dũng (DHC)	C	Phạm Vũ - Nhật Phương (SZB)
4	Hồng Phước - Văn Thanh (D2D)	D	Đồng Tiến - Huy Hoàng (SZB)
5	Thành Nam - Thế Lộc (D2D)	E	Mạnh Cường - Hữu Thành (SZG)
6	Ngọc Cường - Văn Lượng (SZL)	F	Viết Đua - Văn Tùng (PDN)
7	Công Hiếu (SZT) - Duy Hoàng (DNW)	G	Duy Anh - Trường Giang (DNW)
8	Văn Truyền - Ngọc Hiếu (SZL)	H	Quốc Trung - Tuấn Đạt (SZC)
9	Thái Dĩ (SNZ) - Anh Tú (SZG)	A	Hoàng Thiện - Hữu Nghĩa (DNW)
10	Phước Long - Đức Ánh (PDN)	B	Ngọc Tòng - Tiến Hùng (SZC)
11	Bảo Long - Hoàng Dũng (DHC)	C	Đại Điền - Hưng Thịnh (SZL)
12	Hồng Phước - Văn Thanh (D2D)	D	Minh Lộc - Đức Linh (PDN)

VÒNG BẢNG

	ĐÔI NAM	BẢNG	ĐÔI NAM
13	Thành Nam - Thế Lộc (D2D)	E	Viết Thanh - Ngọc Đức (SZA)
14	Ngọc Cường - Văn Lượng (SZL)	F	Thế Huy - Văn Lâm (DNW)
15	Công Hiếu (SZT) - Duy Hoàng (DNW)	G	Nam Thành - Quốc Thịnh (DHC)
16	Văn Truyền - Ngọc Hiếu (SZL)	H	Phương Nam - Hoài Phong (SZB)
17	Văn Hiếu - Anh Tuấn (D2D)	A	Hoàng Thiện - Hữu Nghĩa (DNW)
18	Trường An - Văn Thành (SNZ)	B	Ngọc Tòng - Tiến Hùng (SZC)
19	Phạm Vũ - Nhật Phương (SZB)	C	Đại Điền - Hưng Thịnh (SZL)
20	Đồng Tiến - Huy Hoàng (SZB)	D	Minh Lộc - Đức Linh (PDN)
21	Mạnh Cường - Hữu Thành (SZG)	E	Viết Thanh - Ngọc Đức (SZA)
22	Viết Đua - Văn Tùng (PDN)	F	Thế Huy - Văn Lâm (DNW)
23	Duy Anh - Trường Giang (DNW)	G	Nam Thành - Quốc Thịnh (DHC)
24	Quốc Trung - Tuấn Đạt (SZC)	H	Phương Nam - Hoài Phong (SZB)

LỊCH THI ĐẤU BỘ MÔN PICKLEBALL ĐÔI NAM NỮ

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 35 THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY SONADEZI

BẢNG A
- Thành Nam - Kiều Diễm (D2D)
- Anh Tú (SZG) - Thu Thủy (SNZ)
- Ngọc Hiếu - Thúy Lan (PDN)

→ IA, IIA

BẢNG B
- Long Đức - Châu K Phượng (SZA)
- Đại Điền - Phùng T Hạnh (SZL)
- Hoàng Nam - Minh Phương (DNW)

→ IB, IIB

BẢNG C
- Huy Hoàng - Lan Anh (SZB)
- Ngọc Hiếu - Nguyễn T Huế (SZL)
- Thái Dĩ - Ngọc Trâm (SNZ)

→ IC, IIC

BẢNG D
- Tuấn Đạt - Kỳ Duyên (SZC)
- Minh Lộc - Hoài Thanh (PDN)
- Đồng Tiến - Thanh Liên (SZB)

→ ID, IID

BẢNG E
- Nam Anh (DNW) - Tuyết Lan (SZE)
- Đức Linh - Thùy Tiên (PDN)
- Văn Truyền - Kim Hồng (SZL)

→ IE, IIE

BẢNG F
- Ngọc Tòng - Quỳnh Anh (SZC)
- Viết Thanh - Đoàn T Hữu (SZA)
- Trường An - Thanh Tâm (SNZ)

→ IF, IIF

BẢNG G
- Trường Giang - Khánh Vân (DNW)
- Phương Nam - Đan Vy (SZB)
- Hồng Phước - Thùy Dương (D2D)

→ IG, IIG

BẢNG H
- Đức Định - Kim Tuyến (DNW)
- Ngọc Ất - Ánh Trinh (CĐS)
- Mạnh Cường - Lâm T Lựu (SZG)

→ IH, IIH

VÒNG 1/16

IA	.....	T25
IIE	.....	
IB	.....	T26
IIF	.....	
IC	.....	T27
IIG	.....	
ID	.....	T28
IIH	.....	
IE	.....	T29
IIA	.....	
IF	.....	T30
IIB	.....	
IG	.....	T31
IIC	.....	
IH	.....	T32
IID	.....	

TỨ KẾT

T25	.....
T26	.....
T27	.....
T28	.....
T29	.....
T30	.....
T31	.....
T32	.....

BÁN KẾT

T33	.....	Trận 33
T34	.....	Trận 34
T35	.....	Trận 35
T36	.....	Trận 36

CHUNG KẾT

T33	.....	Trận 37
T38	.....	Trận 38
T39		

VÒNG BẢNG

	ĐÔI NAM NỮ	BẢNG	ĐÔI NAM NỮ
1	Thành Nam - Kiều Diễm (D2D)	A	Anh Tú (SZG) - Thu Thủy (SNZ)
2	Long Đức - Châu K Phượng (SZA)	B	Đại Điền - Phùng T Hạnh (SZL)
3	Huy Hoàng - Lan Anh (SZB)	C	Ngọc Hiếu - Nguyễn T Huế (SZL)
4	Tuấn Đạt - Kỳ Duyên (SZC)	D	Minh Lộc - Hoài Thanh (PDN)
5	Nam Anh (DNW) - Tuyết Lan (SZE)	E	Đức Linh - Thùy Tiên (PDN)
6	Ngọc Tòng - Quỳnh Anh (SZC)	F	Viết Thanh - Đoàn T Hữu (SZA)
7	Trường Giang - Khánh Vân (DNW)	G	Phương Nam - Đan Vy (SZB)
8	Đức Định - Kim Tuyến (DNW)	H	Ngọc Ất - Ánh Trinh (CĐS)
9	Thành Nam - Kiều Diễm (D2D)	A	Ngọc Hiếu - Thúy Lan (PDN)
10	Long Đức - Châu K Phượng (SZA)	B	Hoàng Nam - Minh Phương (DNW)
11	Huy Hoàng - Lan Anh (SZB)	C	Thái Dĩ - Ngọc Trâm (SNZ)
12	Tuấn Đạt - Kỳ Duyên (SZC)	D	Đồng Tiến - Thanh Liên (SZB)

VÒNG BẢNG

	ĐÔI NAM NỮ	BẢNG	ĐÔI NAM NỮ
13	Nam Anh (DNW) - Tuyết Lan (SZE)	E	Văn Truyền - Kim Hồng (SZL)
14	Ngọc Tòng - Quỳnh Anh (SZC)	F	Trường An - Thanh Tâm (SNZ)
15	Trường Giang - Khánh Vân (DNW)	G	Hồng Phước - Thùy Dương (D2D)
16	Đức Định - Kim Tuyến (DNW)	H	Mạnh Cường - Lâm T Lựu (SZG)
17	Anh Tú (SZG) - Thu Thủy (SNZ)	A	Ngọc Hiếu - Thúy Lan (PDN)
18	Đại Điền - Phùng T Hạnh (SZL)	B	Hoàng Nam - Minh Phương (DNW)
19	Ngọc Hiếu - Nguyễn T Huế (SZL)	C	Thái Dĩ - Ngọc Trâm (SNZ)
20	Minh Lộc - Hoài Thanh (DNP)	D	Đồng Tiến - Thanh Liên (SZB)
21	Đức Linh - Thùy Tiên (PDN)	E	Văn Truyền - Kim Hồng (SZL)
22	Viết Thanh - Đoàn T Hữu (SZA)	F	Trường An - Thanh Tâm (SNZ)
23	Phương Nam - Đan Vy (SZB)	G	Hồng Phước - Thùy Dương (D2D)
24	Ngọc Ất - Ánh Trinh (CĐS)	H	Mạnh Cường - Lâm T Lựu (SZG)